

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 24-01-2022

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Điệp

Bà Lê Thị Kim Xuyên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Đặng Văn Hoàng Yên– Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 78/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1099/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04/01/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1986

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Minh Thanh V, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: ấp T, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Chị V và anh V vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/02/2021 và các lời khai tại hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V trình bày: Chị và anh Hoàng Minh Thanh V xây dựng gia đình với nhau năm 2006, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 14 tháng 6 năm 2006. Việc kết hôn do chị và anh V đều tự nguyện. Nay chị V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với

anh V. Nguyên nhân chị V yêu cầu ly hôn là do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, anh V không chăm lo hạnh phúc gia đình.

Về con chung: Chị và anh V có 02 con chung là cháu Hoàng Gia V1, sinh ngày 15/4/2007 và cháu Hoàng Thiên V2, sinh ngày 14/7/2010. Chị V yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị V khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị V khai không có.

Bị đơn anh Hoàng Minh Thanh V không đến tham gia tố tụng và cung cấp chứng cứ để giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V, xử cho chị V được ly hôn với anh V. Về con chung: giao con chung cho chị V được quyền nuôi dưỡng, tạm thời anh V không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tường V vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hoàng Minh Thanh V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh V vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị V và anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Minh Thanh V và chị Nguyễn Thị Tường V xây dựng gia đình với nhau năm 2006, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 14/6/2006, việc kết hôn do cả hai đều tự nguyện nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Chị V xin ly hôn với anh V với lý do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, anh V không chăm lo hạnh phúc gia đình.

Xét thấy, qua kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Phú Đông, huyện N thì địa phương không xác định được nguyên nhân tranh chấp ly hôn giữa chị V và anh V. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo cho anh V biết để đến Tòa tham gia tố tụng, cung cấp chứng cứ và hòa giải để vợ chồng anh đoàn tụ nhưng anh V vẫn không đến Tòa mà không có lý do nên Tòa án không thể hòa giải cho vợ chồng anh V và chị V đoàn tụ. Qua ý kiến của chị V thể hiện chị V và anh V chung sống không hạnh phúc, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc,

giúp đỡ nhau là đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V, xử cho chị V được ly hôn với anh V là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về nuôi con chung: Chị V và anh V có 02 người con chung là cháu Hoàng Thiên V1, sinh ngày 14/7/2010 và cháu Hoàng Gia V2, sinh ngày 15/4/2007. Hiện nay cháu V1 và cháu V2 do chị V đang nuôi dưỡng và chị V yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, anh V không có ý kiến yêu cầu nuôi dưỡng con chung. Hội đồng xét xử xét thấy cần đảm bảo ổn định cuộc sống và tâm lý của cháu V1 và V2 nên giao 02 con chung là cháu V1 và cháu V2 cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Chị V không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị V khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tường V phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 9 và Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp ly hôn” của chị Nguyễn Thị Tường V.

Xử cho chị Nguyễn Thị Tường V được ly hôn với anh Hoàng Minh Thanh V.

Về nuôi con chung: Giao 02 con chung là cháu Hoàng Gia V2, sinh ngày 15/4/2007 và cháu Hoàng Thiên V1, sinh ngày 14/7/2010 cho chị Nguyễn Thị

Tường V nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời anh Hoàng Minh Thanh V không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hoàng Minh Thanh V được quyền đến thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tường V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001370 ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Chị V đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm

